

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TÀI CHÍNH HUSA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN TÀI CHÍNH HUSA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HUSA FINANCIAL CONSULTING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HUSA CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110010931

3. Ngày thành lập: 26/05/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 47, Ngõ 120 Phố Định Công, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0946571191

Fax:

Email: husacoltd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (trừ đấu giá)	4610
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt, thép	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, véc ni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;	4663
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230

11.	Dịch vụ đóng gói	8292
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
13.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu (Trừ Các hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp, Các dịch vụ ủy thác giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng, tư vấn tài chính) Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
14.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản	6810(Chính)
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản; Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản; Dịch vụ tư vấn bất động sản.	6820
16.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, chứng khoán, kiểm toán, pháp luật)	7020
17.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kiến trúc trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, thiết kế đô thị; Thiết kế kiến trúc cảnh quan; Thiết kế nội thất; Chỉ dẫn đặc điểm kỹ thuật kiến trúc công trình; Đánh giá kiến trúc công trình; Thăm tra thiết kế kiến trúc; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Thiết kế quy hoạch xây dựng - Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn. Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. - Khảo sát xây dựng, Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình. - Lập quy hoạch xây dựng. Quản lý dự án đầu tư xây dựng. Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn chọn nhà thầu; Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; Tư vấn lập dự án, quản lý dự án đầu tư xây dựng; Thăm tra thiết kế, dự toán xây dựng;	7110
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội ngoại thất.	7410

19.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô; Cho thuê xe động cơ khác	7710
20.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
21.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
22.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
23.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
24.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
25.	Bốc xếp hàng hóa	5224
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (loại trừ các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải hàng không)	5229
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu	7730
28.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính (Trừ những loại nhà nước cấm)	7740
29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Công trình dân dụng; Công trình công nghiệp; Công trình giao thông; Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Công trình hạ tầng kỹ thuật;	4299
30.	Phá dỡ (Trừ hoạt động nổ mìn)	4311
31.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động nổ mìn)	4312
32.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	MAI HUY NINH	Việt Nam	Việt Nam	1.000.000.000	50,000	174006253	
2	MAI THỊ MÂY	Việt Nam	Việt Nam	1.000.000.000	50,000	038191031683	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: MAI HUY NINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 07/11/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 174006253

Ngày cấp: 04/11/2011

Nơi cấp: Công an Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: Tiểu khu 1, Thị trấn Nga Sơn, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 47, Ngõ 120 Phố Định Công, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội